

Số: **04** /CTr-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày **20** tháng **3** năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh
thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII và Đại hội
Công đoàn Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023-2028

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết bằng các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, các chương trình, kế hoạch, nghị quyết chuyên đề phù hợp với tình hình thực tiễn và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá mà Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh đã đề ra.

II. Yêu cầu

Việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh phải gắn với nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn.

Các cấp công đoàn, trực tiếp là người đứng đầu chỉ đạo, chủ trì việc tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2023-2028 phù hợp với tình hình thực tiễn và đảm bảo tính khả thi.

B. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. Mục tiêu

Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, xây dựng Công đoàn Hà Tĩnh vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tích cực, chủ động tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế- xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt; xây dựng đội ngũ CNLĐ tiên tiến, lớn mạnh xứng đáng là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh Hà Tĩnh.

II. Chỉ tiêu phấn đấu

*** Chỉ tiêu hàng năm**

- 100% CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp và doanh nghiệp khu vực nhà nước; ít nhất 85% CĐCS khu vực ngoài nhà nước tham gia với người sử dụng lao động tổ chức Hội nghị dân chủ cơ sở, ban hành, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

- Trên 95% đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn.

- Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 95% công nhân lao động được ký kết hợp đồng lao động; trên 90% công nhân lao động được tham gia BHXH; trên 70% công nhân lao động được khám sức khỏe định kỳ; 65% công nhân lao động được đào tạo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lao động; 90% doanh nghiệp hỗ trợ bữa ăn ca cho người lao động.

- Bình quân mỗi CĐCS giới thiệu 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

- Trên 90% CĐCS khu vực ngoài nhà nước có đủ điều kiện thành lập Ban Nữ công quần chúng; trên 90% nữ đoàn viên đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra ít nhất 25% công đoàn cấp dưới về tài chính, 20% về chấp hành Điều lệ công đoàn; ít nhất 20% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công đoàn.

- 100% dấu hiệu vi phạm Điều lệ khi phát hiện được kiểm tra; 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết, trả lời hoặc có ý kiến với cơ quan có thẩm quyền.

- Ít nhất 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 90% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và trên 70% công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có CĐCS và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

*** Chỉ tiêu đến cuối nhiệm kỳ**

- Kết nạp mới trên 25.000 đoàn viên, thành lập mới trên 200 CĐCS; phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, toàn tỉnh có 85.000 đoàn viên; 100% doanh nghiệp sử dụng ổn định từ 20 lao động trở lên đều thành lập CĐCS.

- 100% cán bộ công đoàn cơ sở bầu mới được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp hoạt động công đoàn.

- Hỗ trợ xây dựng trên 500 nhà “Mái ấm Công đoàn”; tổ chức thăm hỏi, tặng quà trên 50.000 lượt đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây dựng từ 01-02 công trình nhà nội trú hoặc điểm sinh hoạt văn hoá thể thao phục vụ CNVCLĐ; trồng và chăm sóc 03-05 hàng cây công đoàn ở các trung tâm đô thị hoặc nơi tập trung công nhân lao động.

- Phấn đấu trên 20.000 lượt đoàn viên có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích được Hội đồng khoa học các cấp công nhận; trên 20 đoàn viên được Tổng Liên đoàn tặng Bằng lao động sáng tạo; ít nhất 30 đoàn viên

có đề tài đạt giải thưởng sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh; trên 90% cơ quan, đơn vị và trên 50% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa.

- 90% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được công đoàn đại diện, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể; ít nhất 90% số vụ việc về lao động khởi kiện tại tòa án được công đoàn hỗ trợ, tham gia tố tụng bảo vệ khi đoàn viên có yêu cầu.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tập trung thực hiện tốt việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ. Tranh thủ và phát huy vai trò của đoàn viên công tác tại các cơ quan tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật, các chuyên gia, nhà khoa học, cộng tác viên chính sách, pháp luật và cán bộ công đoàn là đại biểu các cơ quan dân cử, nhất là đại biểu Quốc hội trong việc đề xuất bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách liên quan đến người lao động, nhất là về tiền lương, an sinh, phúc lợi..., đồng thời chủ động nghiên cứu đề xuất các chính sách của địa phương về hỗ trợ người lao động. Củng cố về số lượng, nâng cao chất lượng và năng lực, từng bước xây dựng đội ngũ chuyên gia về thỏa ước lao động tập thể, hòa giải viên lao động, trọng tài lao động, tư vấn pháp luật, hội thẩm nhân dân, luật sư là cán bộ công đoàn.

- Đổi mới, đa dạng hình thức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để tăng tính hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn về chính sách, pháp luật cho người lao động, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực tự bảo vệ của người lao động. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động, nhất là trong việc tham gia tố tụng giải quyết các vụ án lao động, vụ việc lao động tại tòa án. Đảm bảo đoàn viên, người lao động được tư vấn và hỗ trợ pháp lý kịp thời khi có yêu cầu.

- Sâu sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ; lắng nghe phản ánh từ cơ sở và tình hình thực hiện chế độ, chính sách của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đối với CNVCLĐ, trên cơ sở đó có giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới.

- Phối hợp tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng Hội nghị CBCCVC và Hội nghị NLĐ; nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động tập thể với nhiều nội dung có lợi hơn cho đoàn viên, NLĐ so với quy định của pháp luật, đặc biệt chú trọng tiền lương, thu nhập, điều kiện làm việc, khám sức khỏe định kỳ, tổ chức bữa ăn ca. Ban hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh về “Đổi mới và nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết TULĐTT” giai đoạn 2024-2028.

- Phối hợp với chính quyền đồng cấp xây dựng các chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp hàng năm hoặc theo từng giai đoạn nhằm đảm bảo các điều kiện để công đoàn hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, thiết thực, hiệu quả, tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế- xã hội, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; phối hợp với người đứng đầu chính quyền, chuyên môn

các cấp tổ chức đối thoại để giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội; có các biện pháp, hoạt động phù hợp, hiệu quả để thu hút, vận động NLD gia nhập Công đoàn Việt Nam trước khi tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, ở từng cấp công đoàn tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, cụ thể:

(1) CĐCS cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp triển khai và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm hài hòa quyền lợi, phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tế của đơn vị;

(2) CĐCS các đơn vị tự chủ, đẩy mạnh các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể để mang lại quyền lợi tốt nhất cho đoàn viên, người lao động;

(3) CĐCS khu vực doanh nghiệp tập trung thực hiện đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, đề xuất và bảo vệ kịp thời quyền lợi chính đáng cho CNLD theo quy định của pháp luật;

(4) Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; hỗ trợ pháp lý, tham gia giải quyết vụ án lao động tại tòa án (khi được ủy quyền).

- Nâng cao chất lượng mạng lưới an toàn vệ sinh viên; chủ động tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động, góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật tại cơ sở, nhất là các vấn đề liên quan đến lao động, công đoàn. Đề xuất xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội trong việc chăm lo, bảo vệ đoàn viên, người lao động; thực hiện hiệu quả Quyết định 217-QĐ/TW, Quy định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, chính quyền", Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XII về "Giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên"; phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, việc thực hiện chính sách việc làm, tiền lương, BHXH, An toàn vệ sinh lao động... đối với người lao động.

2. Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động và các hoạt động xã hội

- Triển khai các hoạt động chăm lo, đảm bảo phúc lợi, nâng cao đời sống của đoàn viên, người lao động. Các cấp công đoàn ký kết chương trình phúc lợi có tính thiết thực để chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động, nhất là đối tượng thu nhập thấp, lao động nữ, lao động yếu thế, lao động đặc thù. Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, huy động tối đa nguồn lực xã hội để chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, NLD có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tiếp tục phát huy và nhân rộng các chương trình, mô hình chăm lo cho đoàn viên, người lao động có hiệu quả như “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, “Sức khỏe của bạn”, “Cảm ơn người lao động”, “Gian hàng 0 đồng”, “Bữa ăn ca”, nghiên cứu triển khai “Chợ Tết Công đoàn”... Tổ chức đa dạng, phong phú các hoạt động của “Tháng công nhân” để “Tháng công nhân” thực sự trở thành tháng cao điểm trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm lo cho đoàn viên, NLĐ, trong đó chú trọng tổ chức diễn đàn “Đối thoại Tháng 5”, Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với NLĐ; diễn đàn “Nghe công nhân nói- Nói công nhân nghe”, “Lắng nghe-Thấu hiểu- Chia sẻ”, qua đó, nắm bắt, đề xuất giải quyết những đề xuất, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả 03 nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của NLĐ theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đó là: (1) Tích cực phối hợp với các cấp, các ngành, cấp ủy, chính quyền cùng cấp thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ, tạo việc làm bền vững, nâng cao năng suất lao động, trình độ tay nghề, kỹ năng cho CNLĐ; (2) tập trung tham gia giải quyết vấn đề về nhà ở, ký túc xá CNLĐ và nhà trẻ cho con CNLĐ, phối hợp xử lý các vấn đề về chậm đóng bảo hiểm xã hội, rút bảo hiểm xã hội một lần; (3) nâng cao đời sống tinh thần, từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục, thể thao, chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-LĐLĐ ngày 06/11/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về "Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động đến năm 2023 và những năm tiếp theo.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, vận động

- Tập trung đầu tư xây dựng, đa dạng hoá tuyên truyền, sử dụng hiệu quả lực lượng tuyên truyền viên, các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến người lao động, tổ chức công đoàn. Chủ động định hướng, lan tỏa trong đoàn viên, người lao động, góp phần tăng cường sự đồng thuận, củng cố niềm tin, niềm tự hào của đoàn viên, người lao động đối với tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn. Chú trọng truyền thông về hoạt động công đoàn cơ sở trong thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi, trọng tâm; truyền thông về đời sống, việc làm, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Tăng cường sự tương tác và giao tiếp với đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Khai thác tối đa ưu thế của mạng xã hội Zalo, Facebook, Trang thông tin điện tử Công đoàn Hà Tĩnh và trang thông tin các huyện, ngành để kịp thời tuyên truyền về phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, góp phần tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin, niềm tự hào của đoàn viên đối với tổ chức công đoàn.

- Đổi mới nội dung, phương pháp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hoá các nội dung làm theo Bác phù hợp với từng loại hình CĐCS, bảo đảm dễ thực hiện, thiết thực, rõ việc. Chú trọng xây dựng các gương điển hình, định kỳ tổ chức biểu dương, khen thưởng; nhân rộng các mô hình,

điển hình trong học tập và làm theo Bác trong toàn hệ thống. Phát huy trách nhiệm của công đoàn trong việc tuyên truyền, vận động và đề xuất với người sử dụng lao động tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn viên, NLD tham gia học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; đẩy mạnh việc học tập suốt đời nhằm xây dựng đội ngũ CNVCLĐ Hà Tĩnh có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề, hiểu biết pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh Hà Tĩnh ngày càng phát triển.

- Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai lệch, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn. Phát hiện, đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong các cấp công đoàn theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội của tổ chức công đoàn. Duy trì đều đặn công tác giao ban dư luận xã hội, có chế độ hỗ trợ đối với lực lượng nòng cốt, báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội. Thường xuyên cung cấp thông tin, chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương, địa phương để tuyên truyền về phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

- Tích cực phối hợp với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; đồng thời dự báo, nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của CNLD, chủ động đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước các chính sách nhằm chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho CNLD.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh về “Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông Công đoàn, giai đoạn 2024-2028 và những năm tiếp theo”.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục phát động, triển khai sâu rộng, hiệu quả các phong trào thi trong đoàn viên, CNVCLĐ, trọng tâm là phong trào thi đua "Lao động giỏi, lao động sáng tạo", "Tham mưu giỏi, phục vụ tốt", cán bộ, CC, VC “trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”... phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ sở ở từng giai đoạn, từng thời điểm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; vận động đoàn viên, NLD tích cực đổi mới sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

- Động viên, khuyến khích đoàn viên, NLD tham gia tích cực Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật các cấp; lựa chọn, tôn vinh và đề xuất Tổng Liên đoàn tặng Bằng lao động sáng tạo, Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và ứng dụng hiệu quả các đề tài, sáng kiến vào thực tiễn.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện tiêu chí đánh giá thi đua, bình xét khen

thường; lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, nâng tỷ lệ khen thưởng dành cho người lao động trực tiếp. Tăng cường tuyên truyền nêu gương, nhân rộng điển hình tiên tiến; đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch trong khen thưởng. Tổng kết, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, mang lại hiệu quả trong thực tiễn, đề xuất tôn vinh các tập thể, cá nhân xuất sắc tiêu biểu trong sản xuất kinh doanh, quan tâm đến đời sống, việc làm cho NLD và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tạo sự lan toả trong hoạt động tổ chức công đoàn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; tích cực tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; vận động đoàn viên, CNVCLĐ tích cực tham gia hưởng ứng phong trào “Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới”.

- Tuyên truyền, chỉ đạo các cấp công đoàn, đoàn viên, NLD tích cực học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu cách mạng 4.0. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn.

5. Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới. Thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, mạng xã hội để đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền giúp người lao động nhận thức đầy đủ về Công đoàn Việt Nam, quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn. Quan tâm công tác vận động, thuyết phục người sử dụng lao động hiểu đúng về tổ chức Công đoàn Việt Nam, từ đó ủng hộ và đảm bảo quyền của người lao động trong tham gia hoạt động và thành lập công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp.

- Cùng với tuyên truyền, các cấp công đoàn đẩy mạnh hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động; chủ động xây dựng, triển khai, nhân rộng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả để người lao động thấy rõ lợi ích của mình khi trở thành đoàn viên và tự nguyện viết đơn xin gia nhập tổ chức Công đoàn Việt Nam. Tranh thủ sự giúp đỡ của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan khảo sát, nắm bắt tình hình hoạt động của các đơn vị sản xuất kinh doanh chưa có tổ chức công đoàn để giao chỉ tiêu cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiếp cận, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nhất là ở những địa bàn trọng điểm. Tập trung phát triển đoàn viên ở các doanh nghiệp đã có tổ chức công đoàn và 100% doanh nghiệp sử dụng ổn định từ 20 lao động trở lên đều thành lập CĐCS.

- Quan tâm bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, người lao động đủ tiêu chuẩn cho Đảng xem xét kết nạp, nhất là đoàn viên, người lao động tiêu biểu khu vực doanh nghiệp; mỗi năm phối hợp mở từ 3 đến 5 lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho các đoàn viên ưu tú, góp phần phát triển đảng viên trong doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về

“Tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”.

- Đơn giản quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực, gắn với nâng cao chất lượng hoạt động, tạo động lực thúc đẩy công tác tập hợp người lao động, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Tổ chức Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-LĐLĐ ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng CĐCS vững mạnh, Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo trong các cấp công đoàn.

6. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS, nhất là CĐCS trong các doanh nghiệp. Xây dựng mô hình tổ chức công đoàn theo hướng mở, linh hoạt, năng động, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi nhằm giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, NLĐ. Xây dựng, ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp theo hướng thực chất, khách quan, công bằng. Nội dung đánh giá, xếp loại tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cấp công đoàn, nhất là ở cấp cơ sở.

- Quan tâm đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ hiện có theo vị trí việc làm, phù hợp với tiêu chuẩn, chỉ tiêu biên chế được giao. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn theo vị trí chức danh và theo cấp công đoàn để thực hiện theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ CĐCS, nhất là Chủ tịch CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, truyền cảm hứng, tập hợp, đoàn kết người lao động, có kỹ năng về công tác vận động quần chúng, vận động công nhân lao động và chủ doanh nghiệp. Quan tâm bồi dưỡng, thu hút cán bộ có năng lực thực tiễn tham gia hoạt động công đoàn.

- Tiếp tục xây dựng Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh là một trong những đơn vị nòng cốt về hoạt động công đoàn. Tăng cường biện pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp. Chậm nhất đến năm 2030, thành lập trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động tại Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh.

- Đổi mới phương thức hoạt động của công đoàn các cấp theo hướng khoa học, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, NLĐ; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hướng về cơ sở, coi trọng công tác phối hợp, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội. Tích cực đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cán bộ công đoàn, nhất là cấp cơ sở; kiên quyết chống quan

liêu, hình thức và bệnh thành tích.

7. Nâng cao chất lượng công tác nữ công; thúc đẩy bình đẳng giới; bảo vệ quyền lợi của lao động nữ; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và văn minh

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nữ công công đoàn các cấp. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban chấp hành, Ban thường vụ nhất là người đứng đầu công đoàn các cấp trong chỉ đạo tổ chức, hoạt động của ban nữ công quần chúng. Thành lập, củng cố, kiện toàn ban nữ công công đoàn cơ sở, đặc biệt là ban nữ công quần chúng công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nữ công; phát huy vai trò tham mưu của ban nữ công cho ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, tạo sức hấp dẫn, thu hút đông đảo lao động nữ tham gia.

- Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến lao động nữ. Thực hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ thông qua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc và thương lượng tập thể với người sử dụng lao động.

- Phát triển các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong nữ đoàn viên, người lao động. Vận động nữ đoàn viên, người lao động học tập, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, kỹ năng...; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các phong trào thi đua do công đoàn phát động. Đổi mới nội dung phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” trong nữ đoàn viên, NLĐ.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp trong xây dựng, thực thi quy định về bình đẳng giới, đảm bảo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

8. Công tác đối ngoại

- Tiếp tục quán triệt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, về hội nhập quốc tế; tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện chủ trương, chính sách hòa bình, hữu nghị và hợp tác với nước ngoài; đường lối đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa của Đảng, Nhà nước ta; tăng cường hoạt động đối ngoại với Liên hiệp Công đoàn tỉnh Bolikhămxay, nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào; chỉ đạo Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh tăng cường hợp tác với các nước để đào tạo nghề trình độ Quốc tế, đồng thời phối hợp với các địa phương của Lào để tiếp nhận lưu học sinh học nghề theo Chương trình hợp tác giáo dục đào tạo giữa hai Chính phủ, góp phần thúc đẩy tình hữu nghị hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh và các địa phương của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ngày càng phát triển.

- Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa LĐLĐ tỉnh với chủ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước, con người Việt Nam, Hà Tĩnh gắn với chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính

đáng cho đoàn viên, người lao động; thường xuyên tổ chức giao ban, trao đổi, giải quyết các vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn, góp phần xây dựng quan hệ lao động ổn định, hài hòa, tiến bộ trong khối doanh nghiệp FDI.

9. Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

- Xây dựng cơ chế sử dụng tài chính gắn với thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của tổ chức; sử dụng tài chính công đoàn làm đòn bẩy kích thích hoạt động có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động; chọn lĩnh vực, địa bàn ưu tiên nguồn lực để xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; có giải pháp huy động xã hội hoá nguồn lực để chăm lo cho đoàn viên, người lao động. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiến nghị xử lý vi phạm trong công tác thu kinh phí công đoàn tại các doanh nghiệp. Công khai thu, chi tài chính công đoàn tại công đoàn cơ sở đến người lao động.

- Nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ kế toán, đảm bảo tính chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

10. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn và Nghị quyết 04/NQ-LĐLĐ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra công đoàn. Nâng cao năng lực của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra trong công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng, Điều lệ Công đoàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn từ liên đoàn lao động tỉnh đến công đoàn cơ sở. Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tiêu cực trong các cấp công đoàn; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp đoàn viên, NLĐ; phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, NLĐ theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định của tổ chức công đoàn. Chủ động tham gia phản biện về các cơ chế, chính sách của Nhà nước và giám sát các cơ quan trong việc thực thi pháp luật liên quan đến đoàn viên, NLĐ.

- UBKT công đoàn cấp trên thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới. Bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảm bảo số lượng, chất lượng; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng; kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, chính xác, hiệu quả.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Tổng Liên đoàn về “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong các cấp công đoàn”; sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-LĐLĐ ngày 18/12/2019 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra công đoàn các cấp.

11. Đổi mới phương thức hoạt động Công đoàn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các cấp công đoàn từ tỉnh đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”, theo hướng lấy đoàn viên, NLĐ là trung tâm; quan tâm thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của tổ chức công đoàn; coi việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt hoạt động của các cấp công đoàn.

- Từng bước khắc phục tình trạng hành chính hóa hoạt động công đoàn; ưu tiên dành thời gian hướng dẫn, giúp đỡ công đoàn cấp dưới, nhất là công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp; cán bộ công đoàn chuyên trách lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy công nhân lao động làm đối tượng vận động chủ yếu; xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức công đoàn để Công đoàn Việt Nam thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng đoàn, ban thường vụ và ban chấp hành công đoàn các cấp. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng rõ người, rõ việc, thiết thực, ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện. Ban chấp hành ban hành chủ trương, nghị quyết, đề án, chương trình khi thật sự cần thiết; phát huy vai trò của ban thường vụ, thường trực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa, lượng hoá các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

- Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đoàn viên biết, giám sát việc thực hiện. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công đoàn các cấp theo hướng giảm bớt thời gian hội họp tăng cường đi cơ sở, giải quyết hiệu quả, kịp thời phản ánh của đoàn viên, người lao động, công đoàn cấp dưới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Cùng với việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét bổ sung các nhiệm vụ trọng tâm vào chương trình làm việc toàn khóa, chương trình công tác hàng năm của Ban Chấp hành. Hướng dẫn nghiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam trong các cấp công đoàn và đoàn viên, người lao động. Tổ chức Hội nghị toàn tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền ban hành các cơ chế, chính sách; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng các chương trình phối hợp nhằm triển khai có hiệu quả các hoạt động của tổ chức công đoàn, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh.

- Các ban, đơn vị thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ

vụ, chuẩn bị các nội dung, đảm bảo chất lượng, tiến độ, theo đúng quy trình. Tham mưu giúp Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo dõi, đôn đốc, báo cáo việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, văn bản chỉ đạo đã được ban hành.

- Giao Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh là đầu mối, chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả việc triển khai Chương trình hành động, tham mưu việc sơ kết, tổng kết hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, thị xã; các công đoàn ngành, đơn vị và công đoàn cơ sở trực thuộc

- Căn cứ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh, điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị, ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII gắn với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh và Nghị quyết Đại hội ở cấp mình, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023-2028 và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn của cấp mình đến toàn thể đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo, phản ánh kết quả triển khai Nghị quyết trong báo cáo 6 tháng, hàng năm và cả nhiệm kỳ.

3. Các công đoàn cơ sở

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nghị quyết đến đoàn viên, người lao động bằng các hình thức phù hợp. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo định hướng, tinh thần chỉ đạo của công đoàn cấp trên và tình hình thực tiễn của đơn vị. Định kỳ phản ánh kết quả triển khai các nội dung, lồng ghép trong báo cáo 6 tháng, năm./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban TG Tổng LĐ;
- Ban DV Tỉnh ủy;
- Thường trực; Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Các đ/c UV BCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các đơn vị và CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, VP LĐLĐ tỉnh .

(B/cáo)

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Danh